

# 10 ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1 MÔN NGỮ VĂN 8 NĂM HỌC 2020 – 2021 CÓ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## 1. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - Số 1

TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN: NGỮ VĂN 8

NĂM HỌC: 2020 – 2021

Thời gian làm bài: 45 phút

### Đề bài

**Câu 1.** Những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi học trò trong buổi tựu trường đầu tiên được thể hiện ở văn bản nào? Của ai? (1,0 điểm)

**Câu 2.** Ghi lại tên các văn bản - tên tác giả văn học nước ngoài mà em đã được học trong chương trình học kì I, lớp 8. (2,0 điểm)

**Câu 3.** Em hãy tóm tắt nội dung đoạn trích Tức nước vỡ bờ (trích Tắt đèn) của Ngô Tất Tố. (3,0 điểm)

**Câu 4.** Viết một đoạn văn ngắn (10 - 15 câu) trình bày cảm nhận của em về nhân vật lão Hạc trong truyện ngắn cùng tên của nhà văn Nam Cao. (4,0 điểm)

----- Hết -----

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 1

#### MÔN: NGỮ VĂN 8

**Câu 1.** ( 1.0 điểm) Những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi học trò trong buổi tựu trường đầu tiên được thể hiện ở văn bản Tôi đi học của Thanh Tịnh.

**Câu 2.** (2.0 điểm) Tên tác giả văn học nước ngoài đã học trong học kì I, lớp 8:

- Cô bé bán diêm - An-đéc-xen
- Đánh nhau với cối xay gió (trích Đôn Ki-hô-tê) - Xéc-van-tét
- Chiếc lá cuối cùng - O Hen-ri
- Hai cây phong (trích Người thầy đầu tiên) - Ai-ma-tốp

**Câu 3.** (3.0 điểm) Tóm tắt đoạn trích Tức nước vỡ bờ (trích Tắt đèn) - Ngô Tất Tố.

Do thiếu sưu, anh Dậu bị bắt trói và bị đánh đập ở đình làng. Nửa đêm, người ta đưa anh về nhà. Chị Dậu nấu cho chồng bát cháo, vừa dọn ra ăn thì cai lệ và người nhà lí trưởng ập đến đòi sưu. Chúng lăng mạ đánh đập anh Dậu, mặc cho chị Dậu van xin tha thiết nhưng chúng vẫn không tha. Trong thế cùng đó, tức nước phải vỡ bờ, chị Dậu đã vùng lên phản kháng, xô ngã cai lệ và túm tóc lăng người nhà lí trưởng khiến hấn ngã nhào ra thềm.

**Câu 4.** (4.0 điểm)

- Yêu cầu HS viết được một đoạn văn có độ dài vừa phải theo yêu cầu của đề, có sự hoàn chỉnh về hình thức và trọn vẹn về nội dung.

- Về nội dung đoạn văn phải đảm bảo các ý sau:

+ Lão Hạc là người nông dân nghèo khổ: Vợ chết sớm, nghèo không đủ tiền dựng vợ cho con nên người con trai duy nhất phải bỏ đi đồn điền cao su.

+ Lão Hạc là người thương con sâu sắc: Lão cố tích cóp dành dụm tiền để cho con, quyết định bán cậu Vàng để không phải tiêu phạm vào đồng tiền, mảnh vườn đang cố giữ trọn vẹn cho anh con trai, chọn lấy cái chết để bảo toàn căn nhà và mảnh vườn ấy.

+ Lão Hạc là người nhân hậu, sống tình nghĩa, chung thủy: Lão ăn năn day dứt vì Già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó. Lão vô cùng đau đớn xót xa khi phải bán đi cậu Vàng.

+ Lão Hạc là người giàu lòng tự trọng: Lão đành nhịn ăn chứ không muốn gây phiền hà cho hàng xóm, láng giềng. Lão đã chuẩn bị chu đáo cho cái chết của mình.

## 2. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - Số 2

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN: NGỮ VĂN 8

NĂM HỌC: 2020 – 2021

Thời gian làm bài: 45 phút

### Đề bài

**Câu 1.** Em biết gì về các thể chiếu, hịch, cáo? (1,5 điểm)

**Câu 2.** Qua Hịch tướng sĩ, em hiểu gì về thái độ, nỗi lòng và niềm mong muốn của Trần Quốc Tuấn? (2,5 điểm)

**Câu 3.** Chép lại phần dịch thơ bài Đi đường của Hồ Chí Minh. (1,0 điểm)

**Câu 4.** Viết một đoạn văn ngắn (10 - 15 câu) trình bày cảm nhận của em về hai câu cuối bài thơ Ngắm trăng (Hồ Chí Minh). (5,0 điểm)

----- Hết -----

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 - SỐ 2

MÔN: NGỮ VĂN 8

#### Câu 1. (1.5 điểm)

- Chiếu là thể văn do vua dùng để ban bố mệnh lệnh. Chiếu có thể viết bằng văn vần, văn biền ngẫu hoặc văn xuôi; được công bố và đón nhận một cách trang trọng.

- Hịch là thể văn nghị luận thời xưa, thường được vua chúa, tướng lĩnh hoặc thủ lĩnh một phong trào dùng để cổ động, thuyết phục hoặc kêu gọi đấu tranh chống thù trong giặc ngoài. Hịch có kết cấu chặt chẽ, lí lẽ sắc bén, dẫn chứng thuyết phục. Đặc điểm nổi bật của hịch là khích lệ tình cảm, tinh thần người nghe. Hịch thường được viết theo thể văn biền ngẫu.

- Cáo là thể văn nghị luận cổ, thường được vua chúa hoặc thủ lĩnh dùng để trình bày một chủ trương hay công bố kết quả một sự nghiệp để mọi người cùng biết. Cáo phần nhiều được viết bằng văn biền ngẫu, có tính chất hùng biện, lí luận sắc bén.

#### Câu 2. (2.5 điểm)

Thái độ, nỗi lòng và niềm mong muốn của Trần Quốc Tuấn qua Hịch tướng sĩ:

- Căm thù giặc sâu sắc.

- Yêu nước tha thiết.

- Nghiêm khắc, thẳng thắn phê bình những sai trái của các tướng sĩ.

- Khuyến tướng sĩ chăm chỉ luyện tập để bảo vệ đất nước.

**Câu 3. (1.0 điểm)**

Ghi lại theo trí nhớ phần dịch thơ bài Đi đường của Hồ Chí Minh.

**Câu 4. (5.0 điểm)**

Yêu cầu học sinh viết được một đoạn văn có độ dài vừa phải theo yêu cầu của đề, có sự hoàn chỉnh về hình thức và trọn vẹn về nội dung.

- Về nội dung đoạn văn phải đảm bảo các ý sau:

+ Trăng và người đã vượt qua song sắt của nhà tù để tìm đến với nhau, ngắm nhau say đắm. Trăng trở thành người bạn tri âm, tri kỉ của Bác. Đây là cuộc vượt ngục tinh thần của người tù cách mạng Hồ Chí Minh.

+ Tâm hồn bình thản, lạc quan, yêu thiên nhiên say đắm của Bác.

- Nghệ thuật được sử dụng trong hai khổ thơ: đối, nhân hoá.

**3. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - số 3**

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN CÔNG TRÚ**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**Thời gian làm bài: 45 phút**

**Đề bài**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm)**

**Câu 1.** Các văn bản Tôi đi học, Trong lòng mẹ, Lão Hạc có sự kết hợp giữa các phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự, miêu tả, biểu cảm.
- B. Tự sự, biểu cảm, nghị luận,
- C. Miêu tả, biểu cảm, nghị luận.
- D. Tự sự, miêu tả, nghị luận.

**Câu 2.** Câu văn nào không nói lên tâm trạng hồi hộp, bồn chồn của nhân vật “tôi” trong buổi tựu trường đầu tiên?

- A. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tự nhiên thấy lạ.
- B. Cũng như tôi, mấy bạn học trò bồn chồn đứng nép bên người thân, chỉ dám đi từng bước nhẹ.
- C. Lần ấy, trường đối với tôi là một nơi xa lạ.
- D. Trong lúc ông ta đọc tên từng người, tôi cảm thấy quả tim tôi như ngừng đập.

**Câu 3.** Theo em, chất thơ trong truyện ngắn Tôi đi học được tạo nên từ đâu?

- A. Từ những câu văn trữ tình giàu cảm xúc.
- B. Từ những câu văn giàu nhạc điệu.
- C. Từ những câu văn có nhiều hình ảnh gợi tả, nhiều biện pháp tu từ như: so sánh, nhân hoá, điệp ngữ...
- D. Tất cả đều đúng.

**Câu 4.** Những ngày thơ ấu của Nguyễn Hồng được viết theo thể loại nào?

- A. Truyện ngắn
- B. Tiểu thuyết
- C. Bút kí
- D. Hồi kí

**Câu 5.** Nhận định nào nói đúng nhất về nội dung đoạn trích Trong lòng mẹ?

- A. Đoạn trích chủ yếu trình bày tâm địa độc ác của người cô của bé Hồng.
- B. Đoạn trích chủ yếu trình bày nỗi đau khổ của mẹ bé Hồng.
- C. Đoạn trích chủ yếu trình bày diễn biến tâm trạng của bé Hồng.
- D. Đoạn trích chủ yếu trình bày sự hờn tủi của Hồng khi gặp mẹ.

**Câu 6.** Chi tiết nào dưới đây thể hiện sắc thái hài hước trong những câu văn miêu tả trong đoạn trích Tức nước vỡ bờ?

- A. Hấn bị chị này túm tóc lẳng cho một cái, ngã nhào ra thềm.
- B. Hấn ngã chổng quèo trên mặt đất, miệng vẫn nham nhảm thét trối vợ chồng kẻ thiếu sưa.
- C. Hai đứa trẻ kêu khóc om sòm.
- D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 7.** Em hiểu từ “hằm hè” trong câu văn “Cai lệ giọng vẫn hàm hè” có nghĩa là gì?

- A. Thái độ coi chường đối phương.
- B. Thái độ tức giận, chỉ chực sinh sự.
- C. Giọng nói phát ra từ trong cổ họng.
- D. Lối nói gàn dở, ngớ ngẩn.

**Câu 8.** Câu văn: “Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương; không bao giờ ta thương...” trích trong văn bản nào?

- A. Tôi đi học
- B. Lão Hạc
- C. Tức nước vỡ bờ
- D. Trong lòng mẹ

**Câu 9.** Nhận định nào đúng nhất về tính chất của truyện Cô bé bán diêm?

- A. Cô bé bán diêm là truyện cổ tích có hậu.
- B. Cô bé bán diêm là truyện cổ tích thần kì
- C. Cô bé bán diêm là truyện ngắn có tính bi kịch.
- D. Cô bé bán diêm là truyện ngắn có hậu.

**Câu 10.** Nhận định nào đúng nhất nội dung của truyện Cô bé bán diêm

- A. Gián tiếp nói lên bộ mặt của xã hội nơi cô bé bán diêm sống.

- B. Kể về số phận bất hạnh của một em bé nghèo phải đi bán diêm vào cả đêm giao thừa.  
C. Thể hiện niềm thương cảm của nhà văn đối với những em bé nghèo khổ.  
D. Cả ba nội dung trên đều đúng.

**Câu 11.** Các nhân vật trong văn bản Chiếc lá cuối cùng làm nghề gì?

- A. Nhà văn                      B. Bác sĩ  
C. Hoạ sĩ                        D. Nhạc sĩ

**Câu 12.** Qua câu chuyện, em hiểu thế nào là một tác phẩm nghệ thuật được coi là kiệt tác?

- A. Tác phẩm đó phải độc đáo.  
B. Tác phẩm đó phải có ích cho cuộc sống,  
C. Tác phẩm đó phải có bề thế.  
D. Tác phẩm đó phải đẹp.

## II. PHẦN TỰ LUẬN: (7.0 điểm)

### Câu 1. (3 điểm)

Cảm nhận của em về vẻ đẹp thiên nhiên và con người qua văn bản Hai cây phong của Ai-ma-tốp.

### Câu 2. (4 điểm)

Qua văn bản Lão Hạc của Nam Cao, em hãy trình bày suy nghĩ của em về số phận và phẩm chất của người nông dân trước cách mạng tháng Tám.

---- Hết -----

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 3

### MÔN: NGỮ VĂN 8

#### I. Phần trắc nghiệm: (3.0 điểm)

1 - A, 2 - C, 3 - D, 4 - D, 5 - B, 6 - B, 7 - B, 8 - B, 9 - C, 10 - D

#### II. Phần tự luận: (7.0 điểm)

##### Câu 1. (3.0 điểm)

Cảm nhận về vẻ đẹp thiên nhiên và con người qua văn bản Hai cây phong của Ai-ma-tốp:

- Hai cây phong được tả bằng trí tưởng tượng, bằng cả tâm hồn người nghệ sĩ. Nghệ thuật nhân hoá làm cho hình ảnh hai cây phong có tâm trạng, cảm xúc như những con người.
- Hai cây phong chính là chứng nhân lịch sử của trường Đuy-sen, gắn với tên người thầy giáo có công xây dựng ngôi trường đầu tiên ở Ku-ku-rêu, người đã mang ánh sáng văn hoá đến cho lũ trẻ.
- Vẻ đẹp thân thuộc và cao quý của hai cây phong gắn liền với hình ảnh thầy Đuy-sen, với tình yêu quê hương tha thiết.
- Văn bản đã đánh thức trong ta tình cảm: đừng bao giờ quên quá khứ tuổi thơ, quên công ơn và tình cảm của người thầy, quên bóng dáng quê hương.

##### Câu 2. (4.0 điểm)

Trình bày suy nghĩ của em về số phận và phẩm chất của người nông dân trước Cách mạng Tháng Tám.

Thông qua tác phẩm Lão Hạc, học sinh nêu lên suy nghĩ của mình về:

- Số phận: Nghèo khổ, bất hạnh, bế tắc, bị bần cùng hoá trong xã hội thực dân phong kiến.
- Phẩm chất: Nhân vật lão Hạc sáng ngời những phẩm chất cao quý: nhân hậu, giàu tình yêu thương con, ý thức về nhân cách, lòng tự trọng.
- Cuộc sống cùng khổ không lối thoát của người nông dân trước Cách mạng Tháng Tám, những phẩm chất tốt đẹp của lão Hạc đã để lại trong ta những xúc cảm sâu sắc

#### 4. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - số 4

**PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  
TRƯỜNG THCS THỦY AN**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1  
MÔN: NGỮ VĂN 8  
NĂM HỌC: 2020 – 2021  
Thời gian làm bài: 45 phút**

##### **Câu 1. (2 .0 điểm)**

Em hiểu thế nào là bố cục của văn bản, nhiệm vụ của từng phần?

##### **Câu 2. (8.0 điểm )**

Kể lại những kỉ niệm về ngày khai trường để lại ấn tượng sâu sắc nhất trong em.

.....Hết .....

#### **HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 4 MÔN: NGỮ VĂN 8**

##### **Câu 1. (2.0 điểm)**

- a. Bố cục của văn bản là sự tổ chức các đoạn văn thể hiện chủ đề. Văn bản thường có bố cục ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài. (1.0 điểm)
- b. Phần mở bài có nhiệm vụ nêu ra các chủ đề của văn bản. Phần thân bài thường có một số đoạn nhỏ trình bày các khía cạnh của chủ đề. Phần kết bài tổng kết chủ đề của văn bản.

##### **Câu 2 (8.0 điểm)**

- a.- Dẫn dắt giới thiệu về tình huống gợi kỉ niệm, đó là kỉ niệm gì. Cảm xúc hiện tại khi nhớ về kỉ niệm. (0.5 điểm)
- b. - Kể diễn biến của kỉ niệm. (1.5 điểm)
  - Bắt đầu kỉ niệm như thế nào? (1.0 điểm)
  - Phần tiếp theo của sự việc dẫn đến cao trào. (1.0 điểm)
  - Kết thúc của sự việc và nêu bật một ý nghĩa. (1.0 điểm)
  - Trong tự sự có kết hợp miêu tả biểu cảm hợp lí. (1.0 điểm)
- c. Suy nghĩ của bản thân về kỉ niệm đó. Gợi ra điều có ý nghĩa cho mọi người suy ngẫm (0.5 điểm)

**5. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 SỐ 5 môn Ngữ văn - số 5**

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  
TRƯỜNG THCS: THỦY AN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1  
MÔN: NGỮ VĂN 8  
NĂM HỌC: 2020 – 2021  
Thời gian làm bài: 45 phút

**Phần I. Trắc nghiệm (2.0 điểm)**

Chọn câu trả lời đúng cho các câu sau (Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)

**Câu 1.** Các tác phẩm Tôi đi học, Những ngày thơ ấu, Tắt đèn, Lão Hạc được sáng tác trong thời kì nào ?

- A. 1900- 1930.
- B. 1930- 1945 .
- C. 1945- 1954.
- D. 1954- 1975.

**Câu 2.** Dòng nào nói đúng nhất giá trị của các văn bản : Trong lòng mẹ, Tức nước vỡ bờ, Lão Hạc ?

- A. Giá trị hiện thực .
- B. Giá trị nhân đạo .
- C. Cả A và B đều đúng .
- D. Cả A và B đều sai .

**Câu 3.** Nhận định sau ứng với nội dung chủ yếu của văn bản nào ?

*“Số phận bi thảm của người nông dân cùng khổ và những phẩm chất tốt đẹp của họ đã được thể hiện qua cái nhìn thương cảm và sự trân trọng của nhà văn”.*

- A. Tôi đi học.
- B. Tức nước vỡ bờ.
- C. Trong lòng mẹ .
- D. Lão Hạc .

**Câu 4.** Bố cục theo dòng hồi tưởng kết hợp hài hoà giữa kể và miêu tả, bộc lộ tâm trạng với lời văn chân thành, giọng điệu trữ tình thiết tha và hầu như không có cốt truyện ” ứng với đặc sắc nghệ thuật của văn bản nào ?

- A. Trong lòng mẹ .
- B. Tức nước vỡ bờ.
- C . Tôi đi học .
- D. Lão Hạc .

**Phần II. Tự luận (8.0 điểm)**

Qua hai văn bản Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố) và Lão Hạc (Nam Ca) . Hãy viết một đoạn văn (6 -10 câu) suy nghĩ về số phận người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 5**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**Phần 1. (2.0 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng được 0.5 điểm

1 - B, 2 - C, 3 - D, 4 - C

**Phần 2. (8.0 điểm)**

a.

- Giới thiệu chung về nhân vật chị Dậu và lão Hạc qua hai văn bản. (1.0 điểm)

- Họ là những con người hiền lành, thật thà, giàu tình yêu thương nhưng có cuộc sống vô cùng khốn khổ. (1.0 điểm)

b. Chị Dậu là một phụ nữ nông dân hết lòng yêu thương chồng con. Chế độ sưu thuế làm gia đình chị điêu đứng, một mình chị chèo chống lo toan. Khi chồng chị bị đe dọa đến tính mạng chị tìm mọi cách bảo vệ chồng bằng sự thông minh khôn khéo. Nhưng khi kẻ thù độc ác không khoan nhượng chị anh dũng đứng lên chống trả quyết liệt. Chị là một phụ nữ Việt Nam tiềm tàng tinh thần đấu tranh mạnh mẽ. (2.5 điểm)

c. Lão Hạc là một lão nông dân hiền lành, thật thà, chất phác, hết lòng yêu thương con. Dù sống trong hoàn cảnh nghèo khổ nhưng lão vẫn giữ nhân cách trong sạch, cao thượng đáng trân trọng. (2.5 điểm)

d. Họ là những người nông dân nghèo nhưng sáng ngời phẩm chất tốt đẹp truyền thống của con người Việt Nam lao động. (1.0 điểm)

**6. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - số 6**

TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ  
THCS VÀ THPT TIÊN YÊN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1  
MÔN: NGỮ VĂN 8  
NĂM HỌC: 2020 – 2021  
Thời gian làm bài: 45 phút

**I. Trắc nghiệm: (3.0 điểm)**

**Câu 1.** Văn bản "Tôi đi học" của Thanh Tịnh, được viết theo thể loại nào?

- A. Bút kí;
- B. Truyện ngắn trữ tình;
- C. Tiểu thuyết;
- D. Tùy bút.

**Câu 2.** Nhận định nào sau đây nói đúng nhất nội dung chính của văn bản "Trong lòng mẹ"?

- A. Đoạn trích chủ yếu trình bày nỗi đau khổ của mẹ bé Hồng;
- B. Đoạn trích trình bày tâm địa độc ác của bà cô bé Hồng;
- C. Đoạn trích chủ yếu trình bày diễn biến tâm trạng của bé Hồng;
- D. Đoạn trích chủ yếu trình bày sự hờn tủi của bé Hồng khi gặp mẹ.

**Câu 3.** Ngô Tất Tố đã khắc họa bản chất nhân vật trong đoạn trích "Tức nước vỡ bờ" thông qua:

- A. Ngôn ngữ độc thoại nội tâm nhân vật;
- B. Ngôn ngữ đối thoại và ngôn ngữ miêu tả hành động nhân vật;



- C. Ngôn ngữ miêu tả ngoại hình nhân vật là chính;  
D. Dùng ngôn ngữ kể linh hoạt kết hợp với ngôi kể phù hợp.

**Câu 4.** Các mộng tưởng của em bé bán diêm qua các lần quét diêm được diễn ra như thế nào là hợp lý?

- A. Lò sưởi, bàn ăn, cây thông nô-en, hai bà cháu bay lên trời Thượng đế, hình ảnh người bà;  
B. Lò sưởi, bàn ăn, cây thông nô-en, hình ảnh người bà, hai bà cháu bay lên trời Thượng đế;  
C. Lò sưởi, hình ảnh người bà, bàn ăn, cây thông Nô-en, hai bà cháu bay lên trời Thượng đế;  
D. Lò sưởi, bàn ăn, hình ảnh người bà, cây thông Nô-en, hai bà cháu bay lên trời Thượng đế.

**Câu 5.** Điều nào dưới đây phù hợp với nội dung câu truyện "Cô bé bán diêm"?

- A. Đêm Nô-en;  
B. Cô bé mộng tưởng;  
C. Một cảnh thương tâm;  
D. Đêm đông giá lạnh.

**Câu 6.** Dòng nào dưới đây không đúng nói về giá trị nghệ thuật đặc sắc của văn bản "Cô bé bán diêm"?

- A. Nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn;  
B. Truyện đan xen giữa hiện thực và mộng tưởng;  
C. Các tình tiết diễn biến hợp lý;  
D. Nghệ thuật đảo ngược tình huống hai lần.

## II. Tự luận (7.0 điểm)

### Câu 1. (2.0 điểm)

Tìm những chi tiết nghệ thuật khắc họa nhân vật chị Dậu trong đoạn trích "Tức nước vỡ bờ" (Ngô Tất Tố). Qua đó em hãy nêu ý nghĩa của đoạn trích.

### Câu 2. (5.0 điểm)

Qua các văn bản: "Tôi đi học", "Trong lòng mẹ", "Tức nước vỡ bờ", em hãy khái quát về phẩm chất của người mẹ, người vợ, người phụ nữ Việt Nam.

----- Hết -----

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 6

### MÔN: NGỮ VĂN 8

#### I. Trắc nghiệm: (3.0 điểm)

Mỗi ý trả lời đúng được 0,5 điểm.

1 – A, 2 – C, 3 – B, 4 – B, 5 – C, 6 – D.

#### II. Tự luận (7.0 điểm)

### Câu 1. (2.0 điểm)

Những chi tiết nghệ thuật khắc họa nhân vật chị Dậu trong đoạn trích "Tức nước vỡ bờ" (Ngô Tất Tố): Chị Dậu là người phụ nữ nông dân có sức sống tiềm tàng, mạnh mẽ, mộc mạc, dịu hiền, có tình yêu thương gia đình tha thiết và có lòng căm giận, khinh bỉ với bọn tay sai trong xã hội cũ. (1,0 điểm)

nghĩa của đoạn trích: Nhà văn đã phản ánh hiện thực về sức phản kháng mãnh liệt chống lại áp bức của những người nông dân hiền lành, chất phác. (1,0 điểm)

### Câu 2. (5.0 điểm)

- Yêu cầu HS cần làm được các ý cơ bản sau:

Khái quát được ngắn gọn nhưng đầy đủ phẩm chất cao đẹp của người mẹ, người vợ, người phụ nữ Việt Nam qua ba văn bản truyện ký đã học. Những nhân vật người mẹ, người vợ và người phụ nữ trong ba văn bản truyện ký cho chúng ta thấy được phẩm chất sáng ngời và cao quý của người mẹ, người phụ nữ Việt Nam: Đó là tình cảm thấm thiết, sâu nặng đối với chồng con, trong những hoàn cảnh đau đớn, tủ cực, gay gắt nhất, họ không chỉ bộc lộ bản chất dịu hiền đảm đang mà còn thể hiện sức mạng tiềm tàng, đứchhy sinh quên mình, chống lại bọn tàn bạo để bảo vệ chồng con...

Dẫn chứng ở mỗi phần...

Nội dung: (4.0 điểm)

Có dẫn chứng và kết hợp hài hòa giữa các nội dung

Hình thức: (1 điểm) Có bố cục rõ ràng, không sai chính tả, bài làm sạch

## 7. Đề kiểm tra 1 tiết HK 1 môn ngữ văn 8 - Số 7

TRƯỜNG THCS AN NINH

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN: NGỮ VĂN 8

NĂM HỌC: 2020 – 2021

Thời gian làm bài: 45 phút

### Đề bài

#### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6.0 điểm)

Đọc kĩ đoạn trích sau và khoanh tròn vào những câu đúng.

*"Và khi mây đen kéo đến cùng với bão giông, xô gãy cành, tĩa trụ lá, hai cây phong nghiêng ngả tấm thân dẻo dai và reo vù vù như một ngọn lửa bốc cháy rừng rực..."*

(Hai cây phong - Trích Người thầy đầu tiên của Ai-ma-tốp)

**Câu 1.** Câu văn trên có bao nhiêu từ tượng hình, từ tượng thanh?

- A. 1                                      B. 2  
C. 3                                      D. 4

**Câu 2.** Câu văn trên có phải là câu ghép không?

- A. Đúng                                      B. Sai

**Câu 3.** Câu văn nào dưới đây có chứa trợ từ?

- A. Ôi! Một buổi sáng đẹp trời.  
B. Chiều biên giới em ơi!

C. Cuốn truyện này hay ơ là hay!

D. Vệ sĩ thân yêu ở lại nhé!

**Câu 4.** Trong các câu sau, câu nào không phải là câu ghép?

A. Hấn chửi trời và hấn chửi đời.

B. Tôi biết vậy nên tôi chỉ buồn chứ không nổi giận,

C. Rồi hấn cúi xuống, tần ngần ngắm nghĩa.

D. Hấn uống đến say mềm người rồi hấn đi.

**Câu 5.** Thế nào là trường từ vựng?

A. Là tập hợp những từ có nghĩa với nhau.

B. Là tập hợp những từ có nét chung về nghĩa.

C. Là tập hợp những từ có chung nguồn gốc.

D. Là tập hợp những từ có nghĩa gần giống nhau.

**Câu 6.** Đánh dấu vào dãy từ đúng với trường từ vựng “văn học”.

A. Tác giả, biên đạo múa, cốt truyện, văn bản, hư cấu, câu văn.

B. Tác giả, cốt truyện, người kể chuyện, nhân vật trữ tình, ngôn ngữ, câu thơ, câu văn.

C. Tác giả, tác phẩm, tứ thơ, cốt truyện, bút vẽ, câu thơ, hình ảnh.

D. Tác giả, cốt truyện, nhạc sĩ, nhân vật trữ tình, ngôn ngữ, câu thơ, câu văn.

**Câu 7.** Từ nào không phải là từ tượng hình?

A. Lom khom

B. Xao xác

C. Vùng vằng

D. Xộc xệch

**Câu 8.** Điều cần chú ý khi sử dụng từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội là:

A. Tình huống giao tiếp

B. Tiếng địa phương của người nói

C. Địa vị người nói

D. Quan hệ giữa người giao tiếp

**Câu 9.** Khi nào thì không nên nói giảm, nói tránh?

A. Khi cần nói năng lịch sự, văn hoá.

B. Khi cần nói thẳng, nói thật.

C. Khi muốn bày tỏ tình cảm.

D. Khi muốn trao đổi thẳng với đối tượng giao tiếp.

**Câu 10.** Tác dụng của nói quá:

A. Để gợi ra hình ảnh chân thực, cụ thể về sự vật, hiện tượng.

B. Để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm cho sự vật, hiện tượng

C. Để người nghe thấm thìa vẻ đẹp kín đáo, giàu cảm xúc.

D. Để gợi ra cụ thể sự vật, hiện tượng được nói đến.

**Câu 11.** Chỉ ra những trợ từ sử dụng trong đoạn thơ sau?

*“Khi tôi biết thương bà thì đã muộn  
Bà chỉ còn là một nắm cỏ mà thôi”.*

(Đò Lèn - Nguyễn Duy)

A. Đã, biết

B. Biết, còn

C. Chỉ, thôi

D. Đã, chỉ

**Câu 12.** Dấu hai chấm trong đoạn văn sau dùng để đánh dấu lời đối thoại: “Đã bao lần tôi từ những chốn xa xôi trở về Ku-ku-rêu, và lần nào tôi cũng nghĩ thầm với một nỗi buồn da diết: “Ta sắp được thấy chúng chưa, hai cây phong sinh đôi ấy?...”, đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

## II. PHẦN TỰ LUẬN: (4.0 điểm)

Viết một đoạn văn (từ 6 đến 8 câu), trong đó có sử dụng câu ghép, dùng các dấu câu đã học. Đề tài: Tình bạn.

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 7

#### MÔN: NGỮ VĂN 8

#### I. Phần trắc nghiệm: (6.0 điểm)

1 – D, 2 – B, 3 – C, 4 – C, 5 - B, 6 - , 7 - B, 8 - A, 9 - B, 10 - B, 11 - C, 12 - B

#### II. Phần tự luận: (4.0 điểm)

Trên đời này ai chả có bạn, nhưng để có một người bạn tốt và hiểu mình thì thật là khó. Có tình bạn chỉ thoáng qua như hương thơm của mùa hạ, nhưng cũng có tình bạn lâu bền gắn bó với nhau suốt đời. Tình bạn đẹp khi những người bạn hiểu nhau. Người bạn tốt là người mà bạn không ngại ngùng khi biểu lộ cảm xúc trước mặt ta. Là người dù ở xa, vẫn luôn gửi đến một lá thư, một bưu thiếp để mừng sinh nhật ta, hay chỉ đơn giản để cho ta biết ta đang hiện diện trong lòng họ. Tình bạn mang nhiều vẻ đẹp, đặc biệt là vẻ tinh thần. Tình bạn cho ta một sức mạnh thần kì. Khó có thể dùng lời để diễn tả cái sự thần kì đó, nhưng nói chung, tình bạn đã giúp đỡ ta rất nhiều rất nhiều... Tình bạn cũng giống như một mầm non, nếu ta biết nâng niu, mầm non - tình bạn sẽ vươn lên một tầng cao mới. Và ngược lại, mầm non đó sẽ luôn tàn úa, sẽ không bao giờ đẹp được. Tình bạn tốt đẹp là mơ ước của nhiều người. nếu ta đang có một tình bạn, xin hãy giữ lấy nó và đừng để tuột mất tình bạn cao quý, tiêng liêng đó!

### 8. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - Số 8

Trường THCS Châu Văn Liêm

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN: NGỮ VĂN 8

NĂM HỌC: 2020 – 2021

Thời gian làm bài: 45 phút

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6.0 điểm) (mỗi câu đúng 0.5 điểm)**

Đọc kĩ các câu hỏi sau và khoanh tròn chữ cái của câu trả lời đúng nhất ở mỗi câu hỏi.

**Câu 1.** Các từ in đậm trong câu văn sau thuộc trường từ vựng nào?

*“Giá những cổ tục đã đày đoạ mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thủy tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kì nát vụn mới thôi”.*

- A. Hoạt động của lưỡi.
- B. Hoạt động của miệng.
- C. Hoạt động của răng.
- D. Cả A, B, C đều sai.

**Câu 2.** Trong các từ sau, từ nào không phải là từ tượng hình?

- A. Lom khom
- B. Xộc xệch
- C. Xồng xộc
- D. Xao xác

**Câu 3.** Trong các từ sau, từ nào không phải là từ tượng thanh?

- A. Rào rào
- B. Xào xạc
- C. Mênh mông
- D. Lách cách

**Câu 4.** Từ địa phương là gì?

- A. Là từ ngữ được sử dụng ở một số dân tộc thiểu số phía Bắc.
- B. Là từ ngữ được sử dụng ở một số dân tộc thiểu số phía Nam.
- C. Là từ ngữ chỉ được sử dụng ở một hoặc một số địa phương nhất định.
- D. Là từ ngữ được sử dụng phổ biến trong toàn dân.

**Câu 5.** Từ “mà” trong câu văn sau thuộc từ loại nào?

*“Trưa nay các em được về nhà cơ mà.”*

(Tôi đi học - Thanh Tịnh)

- A. Thán từ
- B. Tình thái từ
- C. Trợ từ
- D. Quan hệ từ

**Câu 6.** Câu văn nào trong đoạn văn dưới đây có chứa thán từ?

*“... Khốn nạn thân con thế này! Trời ơi!... Ngày mai con chơi với ai? Con ngủ với ai?”*

- A. Câu 1
- B. Câu 2
- C. Câu 3
- D. Câu 4

**Câu 7.** Câu văn nào dưới đây có chứa tình thái từ?

- A. Ôi! Sáng xuân nay xuân 61.

B. Này! Con đừng làm như thế.

C. Vệ sĩ thân yêu ở lại nhé!

D. Chiều biên giới em ơi!

**Câu 8.** Câu thơ sau đây sử dụng biện pháp tu từ gì?

*“Bác Dương thôi đã thôi rồi*

*Nước mây man mác ngậm ngùi lòng ta”*

(Khóc Dương Khuê - Nguyễn Khuyến)

A. Nói quá

B. Ẩn dụ

C. Hoán dụ

D. Nói giảm, nói tránh

**Câu 9.** Dòng nào nói đúng nhất định nghĩa về câu ghép?

A. Câu ghép là câu có từ hai kết cấu chủ vị trở lên.

B. Câu ghép là câu có chỉ có một kết cấu chủ vị làm nòng cốt, các kết cấu chủ vị còn lại được bao chứa trong kết cấu chủ vị nòng cốt.

C. Câu ghép là câu có hai kết cấu chủ vị trở lên, chúng bao chứa lẫn nhau.

D. Câu ghép là câu do hai hoặc nhiều cụm không bao chứa tạo thành. Mỗi cụm chủ vị này được gọi là một vế câu.

**Câu 10.** Trong những câu thơ sau, câu nào là câu ghép?

A. Mặt trời xuống biển như hòn lửa.

B. Sóng đã cài then đêm sập cửa.

C. Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi.

D. Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

**Câu 11.** Quan hệ từ được in đậm trong các câu trong đoạn văn sau chỉ quan hệ nào?

*“Nếu ai có bộ mặt không được xinh đẹp thì gương không bao giờ nói dối, nịnh xằng là xinh đẹp. Nếu ai mặt nhỏ, gương nhắc nhở ngay. Nếu ai buồn phiền cau có thì gương cũng buồn phiền cau có theo như để an ủi, để xẻ chia”...*

(Tấm gương–Băng Sơn)

A. Quan hệ mục đích

B. Quan hệ điều kiện

C. Quan hệ nguyên nhân

D. Quan hệ nhượng bộ

**Câu 12.** Dấu hai chấm trong đoạn văn sau dùng để đánh dấu lời đối thoại. Đúng hay sai?

*“Đã bao lần tôi từ những chốn xa xôi trở về Ku-ku-rêu, và lần nào tôi cũng nghĩ thầm với một nỗi buồn da diết: “Ta sắp được thấy chúng chưa, hai cây phong sinh đôi ấy?...”*

A. Đúng

B. Sai

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (4.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm)**

Xác định câu ghép trong những ví dụ sau, chỉ ra các quan hệ nghĩa giữa các vế câu:

a. “Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tự nhiên thấy lạ. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: Hôm nay tôi đi học”.

(Tôi đi học - Thanh Tịnh).

b. “Tôi lắng nghe tiếng hai cây phong rì rào, tim đập rộn ràng thẳng thốt và vui sướng, rồi trong tiếng xạc xào không ngớt ấy, tôi hình dung ra những miền xa lạ kia. Thuở ấy chỉ có một điều tôi chưa nghĩ đến: ai là người đã trồng hai cây phong trên đồi này?...”

(Hai cây phong - Ai-ma-tốp)

**Câu 2. (2.0 điểm)**

Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 10 dòng) có sử dụng từ tượng hình, từ tượng thanh và dấu câu đã học. Chủ đề: Mùa xuân đã về.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 8****MÔN: NGỮ VĂN 8****I. Phần trắc nghiệm: (6.0 điểm)**

1 – C, 2 – D, 3 – C, 4 – , 5 - B , 6 - B , 7 - C , 8 - D, 9 - D, 10 - B, 11 - B, 12 - B

**II. Phần tự luận: (4.0 điểm)****Câu 1: (2.0 điểm)**

Xác định câu ghép trong những ví dụ sau, chỉ ra các quan hệ ý nghĩa giữa các vế câu:

a. Câu ghép: Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng đang có sự thay đổi lớn: Hôm nay tôi đi học.

→ Quan hệ nguyên nhân.

b. Câu ghép: Tôi lắng nghe tiếng hai cây phong rì rào, tim đập rộn ràng vì thẳng thốt và vui sướng, rồi trong tiếng xạc xào không ngớt ấy tôi cố hình dung ra những miền xa lạ kia.

→ Quan hệ tiếp nối.

**Câu 2: (2.0 điểm)**

“Thế rồi mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng sực nức lên. Không khí còn hơi nước lạnh lẽo. Trong vườn bây giờ đầy hương thơm và ánh sáng mặt trời. Cây hồng bì đã cởi bỏ hết những cái áo lá già đen thiu. Trên cành lấm tấm mọc mầm xanh. Những cành xoan khẳng khiu đương muốn trở lá. Những cành xoan gầy gò sắp bung tỏa ra những tàn hoa sang sáng, tím tím. Ngoài kia, rặng hồng bụt đã có nụ. Nhiều bạn hàng xóm đã đến rình đợi ngắt nụ hồng bụt đỏ về bày chơi. Mùa xuân tươi đẹp đã về...”

**9. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 - Số 9**

Trường THCS Duyên Hà

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN: NGỮ VĂN 8

NĂM HỌC: 2020 – 2021

Thời gian làm bài: 45 phút

**I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)**

Trả lời các câu hỏi bằng cách khoanh tròn chữ cái trước phương án trả lời đúng. (Mỗi câu đúng được 0,25đ)

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 7:

*“Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bấy giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còn cõng xơ xác quá như cô tôi nhắc lại lời người họ nội của tôi. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn, làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.”*

**Câu 1.** Đoạn văn trên được trích trong tác phẩm nào?

- A. Những ngày thơ ấu
- B. Lão Hạc
- C. Tắt đèn
- D. Tôi đi học

**Câu 2.** Tác giả của văn bản có đoạn văn trên là ai?

- A. Nam Cao
- B. Ngô Tất Tố
- C. Nguyên Hồng
- D. Thanh Tịnh

**Câu 3.** Phương thức biểu đạt của văn bản trên là gì?

- A. Miêu tả
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Kết hợp miêu tả, tự sự, biểu cảm

**Câu 4.** Người xưng “tôi” trong đoạn văn là ai?

- A. Bé Hồng
- B. Bà cô
- C. Mẹ
- D. Người họ nội

**Câu 5.** Câu nào dưới đây diễn tả đúng nhất nội dung chính của đoạn văn trên?

- A. Cảm giác sung sướng cực điểm của bé Hồng khi được ngồi trong lòng mẹ
- B. Tình cảm của bé Hồng đối với mẹ
- C. Cảm xúc của mẹ khi gặp được bé Hồng
- D. Hình ảnh về người mẹ của bé Hồng



**Câu 6.** Câu văn nào sau đây không nói lên vẻ đẹp của người mẹ được nhìn qua con mắt sung sướng và hạnh phúc đến cực điểm của bé Hồng trong văn bản Trong lòng mẹ?

- A. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc?
- B. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.
- C. Nhưng đời nào tình thương yêu và lòng kính mến mẹ tôi lại bị những rắp tâm tanh bẩn xâm phạm đến.
- D. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn, làm nổi bật màu hồng của hai gò má.

**Câu 7.** Đoạn văn trên không có câu chủ đề, đúng hay sai?

- A. Sai
- B. Đúng

**Câu 8.** Từ ngữ nào diễn tả đúng nhất tâm địa bà cô của bé Hồng trong văn bản Trong lòng mẹ?

- A. Xấu xa, đê tiện
- B. Lắm lời, thích phỉ báng
- C. Hiểm độc và tàn nhẫn
- D. Ghen ghét, nhẩn tâm

**Câu 9.** Cách hiểu nào đúng với tâm trạng bé Hồng được miêu tả trong câu văn: Chỉ vì tôi thương mẹ tôi và căm tức sao mẹ tôi lại vì sợ hãi những thành kiến tàn ác mà xa lìa anh em tôi, để sinh nở một cách giấu giếm...?

- A. Hồng thương mẹ và giận mẹ sinh nở giấu giếm.
- B. Hồng giận mẹ đã xa lìa anh em mình
- C. Hồng thương mẹ nhưng cũng giận mẹ.
- D. Hồng thương mẹ và muốn mẹ dừng cảm trước những thành kiến tàn ác.

**Câu 10.** Câu văn Tôi cười dài trong tiếng khóc nói lên tâm trạng gì của bé Hồng?

- A. Quá xót xa cho mẹ
- B. Đau đớn và cảm thông vì yêu thương mẹ, căm giận những cổ tục đã dày đoạ mẹ của mình
- C. Cố tình che giấu người cô để che giấu việc mình đang khóc
- D. Muốn người cô động lòng thương với mình và mẹ của mình

**Câu 11.** Nhận định nào sau đây không đúng về bé Hồng?

- A. Sớm chịu nhiều khổ đau, vất vả
- B. Tinh tế, nhạy cảm
- C. Yêu thương mẹ sâu nặng
- D. Đa cảm và không cởi mở

**Câu 12.** Dòng nào dưới đây không nói lên đặc sắc về mặt nghệ thuật của đoạn trích Trong lòng mẹ

- A. Giàu chất trữ tình
- B. Sử dụng nghệ thuật so sánh đặc sắc
- C. Nghệ thuật châm biếm sắc sảo
- D. Miêu tả sâu sắc tâm lí nhân vật

## II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)

### Câu 1. (2.0 điểm)

- a. Thế nào là từ tượng hình, từ tượng thanh?
- b. Tìm những từ tượng hình, từ tượng thanh trong đoạn văn sau:

*“Nửa đêm, bé chợt thức giấc vì tiếng động âm ầm. Mưa xối xả. Cây cối trong vườn ngã nghiêng, nghiêng ngả trong ánh chớp, nhoáng nhoàng sáng loà và tiếng sấm ì ầm lúc gần lúc xa...”*

*Mưa mỗi lúc một to. Gió thổi tung những tấm rèm và lay giạt các cánh cửa sổ làm chúng mở ra, đóng vào rầm rầm.”*

(Theo Trần Hoài Dương)

### Câu 2. (5.0 điểm)

Hãy nêu những điểm giống nhau và khác nhau của ba văn bản đã học: Trong lòng mẹ, Tức nước vỡ bờ, Lão Hạc.

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 9

### MÔN: NGỮ VĂN 8

### I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)

1 – A, 2 – C, 3 – D, 4 – A, 5 – A, 6 – C, 7 – B, 8 – C, 9 – D, 10 – B, 11 – D, 12 – C

### II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)

#### Câu 1. (2.0 điểm)

- a) Nêu khái niệm từ tượng hình, từ tượng thanh.
  - Từ tượng hình là từ gợi tả hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật.
  - Từ tượng thanh là từ mô phỏng âm thanh của tự nhiên, của con người.
- b) Những từ tượng hình, từ tượng thanh trong đoạn văn
  - Từ tượng hình: nhoáng nhoàng, ngã nghiêng, nghiêng ngả.
  - Từ tượng thanh: âm ầm, xối xả, ì ầm, rầm rầm.

#### Câu 2. (5.0 điểm)

Giống nhau: (2.0 điểm)

- Thể loại: Đều là văn bản tự sự hiện đại.
- Thời gian ra đời: Trước Cách mạng, trong giai đoạn 1930 – 1945.
- Đề tài chủ đề: Con người và cuộc sống xã hội đương thời của các tác giả, đi sâu vào miêu tả số phận của những con người cực khổ bị vùi dập.

- Giá trị tư tưởng: Chan chứa tinh thần nhân đạo (yêu thương, trân trọng tình cảm, những phẩm chất đẹp đẽ, cao quý của con người, tố cáo những gì tàn ác xấu xa.

- Giá trị nghệ thuật: Bút pháp chân thực, hiện thực gắn gũi với đời sống, ngôn ngữ rất giản dị, cách kể chuyện và miêu tả, tả người, tả tâm lí rất cụ thể, hấp dẫn.

Khác nhau: (3.0 điểm)

- Trong lòng mẹ:

+ Nội dung chủ yếu: Nỗi đắng cay, tủi cực và tình yêu thương mẹ mãnh liệt của chú bé Hồng khi xa mẹ và được ở trong lòng mẹ.

+ Đặc sắc nghệ thuật: Kể kết hợp với miêu tả và biểu cảm. Văn hồi kí chân thực, trữ tình thiết tha.

- Tức nước vỡ bờ

+ Nội dung chủ yếu:

– Vạch trần bộ mặt tàn ác, bất nhân của chế độ thực dân nửa phong kiến.

– Ca ngợi phẩm chất cao đẹp và sức mạnh tiềm tàng của người phụ nữ nông dân.

+ Đặc sắc nghệ thuật:

– Xây dựng nhân vật, miêu tả nhân vật chủ yếu qua ngôn ngữ và hành động trong thế tương phản với các nhân vật khác.

– Miêu tả hiện thực, chân thực, sinh động.

- Lão Hạc:

+ Nội dung chủ yếu:

– Số phận bi thảm của người nông dân Việt Nam trong xã hội cũ trước Cách mạng tháng Tám 1945.

– Phẩm chất cao quý của họ, thái độ trân trọng của tác giả đối với họ.

+ Đặc sắc nghệ thuật:

– Khắc họa nhân vật, miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật.

– Cách kể chuyện mới mẻ, linh hoạt, ngôn ngữ giản dị, miêu tả chân thật đậm triết lí trữ tình.

## 10. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Số 10

TRƯỜNG THCS LÊ XUÂN ANH

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN: NGỮ VĂN 8

Thời gian làm bài: 45 phút

Đề bài

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6.0 điểm)

Học sinh chọn và khoanh tròn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1.** Các từ “Giật, bịch, tùm, tát, xô, đẩy” thuộc trường từ vựng nào dưới đây?

A. Các bộ phận của chân

B. Các hoạt động của chân

C. Các hoạt động của tay

D. Các bộ phận của tay

**Câu 2.** Trong các từ sau, từ nào không phải là từ tượng thanh?

A. Rào rào

B. Ríu rít

C. Leng keng

D. Mênh mông

**Câu 3.** Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì khi viết: “Trong lúc ông ta dọc tên từng người, tôi cảm thấy như quả tim tôi ngừng đập”?

(Tôi đi học - Thanh Tịnh)

A. Nhân hoá

B. Ẩn dụ

C. Nói quá

D. Nói giảm, nói tránh

**Câu 4.** Trong những từ sau đây, từ nào không phải là từ địa phương?

A. Thày em

B. Bỏ bễ

C. U nó

D. Cai lệ

**Câu 5.** Tình thái từ trong câu “Trưa nay các em được về nhà cơ mà”(Tôi đi học - Thanh Tịnh) thuộc loại nào?

A. Tình thái từ nghi vấn.

B. Tình thái từ cảm thán,

C. Tình thái từ cầu khiến.

D. Tình thái từ biểu thị sắc thái tình cảm.

**Câu 6.** Trong các câu dưới đây, câu nào không có trợ từ?

A. Ngay cả trong ánh hoàng hôn, họ vẫn có thể trông thấy chiếc lá.

B. Em thật là một con bé hư, chị Xiu thân yêu ơi.

C. Đó là chiếc lá cuối cùng trên cây.

D. Em cứ tưởng là nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng.

**Câu 7.** Trong các từ dưới đây, từ nào có mức độ khái quát rộng nhất?

A. Biển

B. Sông nước

C. Sông ngòi

D. Ao hồ

**Câu 8.** Dòng nào chỉ ra điểm giống nhau đầy đủ nhất trong những câu sau đây?

- U van Dần, u lạy Dần!

- Tôi lại im lặng cúi đầu xuống đất: lòng tôi càng thất lại, khoé mắt tôi đã cay cay.

- Cô tôi chưa dứt câu, cổ tôi đã nghẹn ứ khóc không ra tiếng.

- A. Đây là câu ghép.
- B. Đây là câu ghép có hai vế câu.
- C. Đây là câu ghép có hai vế câu không dùng từ nối.
- D. Đây là câu ghép có hai vế câu dùng từ nối.

**Câu 9.** Câu: “Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học” (Tôi đi học- Thanh Tịnh) là loại câu nào?

- A. Câu đơn.
- B. Câu ghép có quan hệ bổ sung.
- C. Câu ghép có quan hệ nguyên nhân, giải thích.
- D. Câu ghép có quan hệ đồng thời.

**Câu 10.** Trong câu văn: “Hai người giằng co nhau, du đẩy nhau, rồi ai nấy đều buông gậy ra, áp vào vật nhau”, quan hệ ý nghĩa giữa hai vế câu là quan hệ gì?

- A. Nối tiếp
- B. Nguyên nhân
- C. Tương phản
- D. Đồng thời

**Câu 11.** Câu nào sau đây sử dụng biện pháp nói giảm, nói tránh?

- A. Thôi để mẹ cảm cũng được.
- B. Mợ mày phát tài lắm, có như dạo trước đâu.
- C. Bác trai đã khá rồi chứ?
- D. Lão hãy yên lòng mà nhắm mắt.

**Câu 12.** Biệt ngữ xã hội là gì?

- A. Là từ ngữ chỉ được sử dụng ở một địa phương nhất định.
- B. Là từ ngữ được sử dụng trong tất cả các tầng lớp nhân dân.
- C. Là từ ngữ chỉ được sử dụng trong một tầng lớp xã hội nhất định.
- D. Là từ ngữ được sử dụng trong nhiều tầng lớp xã hội.

## II. PHẦN TỰ LUẬN: (4.0 điểm)

**Câu 1: (2.0 điểm)**

Phân tích giá trị nghệ thuật của việc sử dụng từ tượng hình, từ tượng thanh sau:

*“Thân gầy guộc, lá mong manh  
Mà sao nên lũy, nên thành tre ơi!”*

(Tre Việt Nam - Nguyễn Duy)

**Câu 2: (2.0 điểm)**

Viết một đoạn văn ngắn, đề tài tự chọn (khoảng 6 đến 8 dòng) có sử dụng biệt ngữ của học sinh.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 10****MÔN: NGỮ VĂN 8****I. Phần trắc nghiệm: (6.0 điểm)**

1 – C, 2 – D, 3 – C, 4 - D, 5 - D, 6 - C, 7 - B, 8 - C, 9 - C, 10 - A, 11 - D, 12 - C.

**II. Phần tự luận: (4.0 điểm)****Câu 1. (2.0 điểm)**

Phân tích giá trị tác dụng của việc sử dụng từ tượng thanh, từ tượng hình trong đoạn thơ sau:

*“Thân gầy guộc, lá mong manh  
Mà sao nên lũy, nên thành tre ơi!”*

(Tre Việt Nam - Nguyễn Duy)

- Từ tượng hình:

+ Gầy guộc: gầy gò đến mức chỉ còn da bọc xương.

+ Mong manh: rất mỏng, gây cảm giác không đủ sức chịu đựng.

→ Gọi đến sự mỏng manh, yếu ớt nhưng rất kiên cường, mạnh mẽ, đoàn kết của cây tre. Đó cũng chính là biểu tượng kiên cường, bất khuất của con người Việt Nam.

**Câu 2. (2.0 điểm)**

Đang ngồi học trong lớp, bỗng có tiếng gọi của thằng Nam lớp bên gọi tôi. Cái giọng oang oang của nó dọc hành lang cho đến cửa lớp với cái điệu bộ vô cùng đáng ghét: "À há, nghe bảo bạn Hùng hôm nay được ăn trứng ngỗng hả? Ha ha, trứng ăn với cơm là ngon nhất rồi". Cái giọng điệu chế giễu đó khiến tôi nổi điên, tôi gào vào mặt nó: "Còn hơn được ăn gạo, mà thì giỏi hơn tao chắc". Thế mà cái mặt thằng Nam vẫn nhơn nhơn, nó cười toe toe rồi nói với vào lớp tôi: "1 điểm vẫn hơn thằng 0 điểm".